

Bản án số: **71/2017/HSST**

Ngày: 29/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Bá Thành
2. Bà Cao Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Th Tên gọi khác: Không
Sinh năm: 1973 tại Điện Biên
CMTND số: 040249633. Ngày cấp: 01/7/2013. Nơi cấp: Công an tỉnh Điện Biên
Nơi đăng ký HKTT: Đội 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Chỗ ở: Số nhà 400, tổ dân phố 4, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Không
Trình độ văn hoá: 4/12 phổ thông; Dân tộc: Kinh
Tiền án, tiền sự: Không;
Con ông: Trần Mạnh T và con bà: Nguyễn Thị S
Chồng: Bùi Văn P (Đã chết)
Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2017, sau đó bị tạm giam đến ngày 21/8/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Vũ Mạnh C** - Sinh năm 1993; Trú tại: Phường D, quận C, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

- Chị **Giàng Thị H** - Sinh năm 1992; Trú tại: Phường A, Quận H, thành phố Hải Phòng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 18/5/2017 Trần Thị Th đang ngồi trong quán cà phê của Th ở tổ dân phố 4, phường T, thành phố Đ, thì Vũ Mạnh C và Giàng Thị H đến. C hỏi Th có ghi lô điểm không (Tức ghi lô điểm trái pháp luật), Th bảo có, cả 02 thống nhất cách chơi như sau: Người chơi có thể chọn bất kỳ số nào từ 00 đến 99, với số điểm tùy chọn, cứ mỗi điểm người chơi phải trả cho Th 23.000 đồng. Đến chiều tối ngày 18/5/2017 đối chiếu với kết quả xổ kiến thiết miền bắc, nếu số của người chơi chọn trùng với 02 số cuối của các giải thưởng là trúng lô được ăn tiền của Th với tỷ lệ một điểm ăn 80.000 đồng. Trường hợp số của người chơi chọn lặp lại nhiều lần trong các giải thưởng thì số điểm trúng thưởng được nhân lên tương ứng bấy nhiêu lần. Ngược lại nếu số của người chơi chọn không trùng là thua bạc, người chơi bị mất số tiền đã bỏ ra ghi lô. C bảo Th ghi cho số 80 = 150 điểm x 23.000 đồng = 3.450.000 đồng, Th ghi vào một mảnh giấy màu vàng và đưa lại cho C, C đưa cho Th 3.500.000 đồng (gồm 7 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng), Th cầm tiền cất vào túi quần đang mặc và trả lại C 50.000 đồng. Cùng lúc này H bảo Th ghi cho H số lô 69 = 100 điểm x 23.000 đồng = 2.300.000 đồng, Th ghi vào một tờ giấy màu vàng đưa cho H và nhận của H 2.300.000 đồng (gồm 4 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Sau đó Th lấy 1.000.000 đồng tiền ghi lô điểm trái phép trả nợ Bùi Văn H, trú tại đội 2B, xã Thanh L, huyện Đ (đang ngồi uống cà phê cạnh đó), thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ của Th 5.050.000 đồng (Trong đó có 4.750.000 đồng tiền ghi lô điểm trái phép, 300.000 đồng tiền của Th) và tạm giữ của H 1.000.000 đồng (tiền Th trả). Thu giữ trong ví của Vũ Mạnh C 01 mảnh giấy màu vàng có ghi các số đánh lô; 01 gói giấy báo bên trong có mảnh nhỏ polyme; số tiền 50.000 đồng. Thu giữ của H 01 mảnh giấy màu vàng có ghi các số đánh lô; 01 mảnh giấy trắng bên trong có mảnh nhỏ polyme.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th, qua khám xét đã thu giữ của Th: 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu phô tô mang tên Trần Thị Th; 01 bản sao giấy khai sinh mang tên Bùi Quang Tr; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen kèm sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu trắng kèm 01 sim; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng

kèm 01 sim điện thoại; 01 quyển sổ màu đen; 01 quyển sách có bìa màu trắng - vàng - đỏ - xanh và số tiền 91.370.000 đồng. Qua điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Quốc Ph (Người được Th ủy quyền nhận hộ), cùng số tiền 300.000 đồng thu giữ của Th.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo Trần Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 03/8/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ gồm: 5.750.000 đồng kèm 02 mảnh rách của tờ tiền; 02 tờ giấy màu vàng ghi các số lô điểm trái pháp luật, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy báo.

Bản cáo trạng số: 41/QĐ-VKS-HS ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Thị Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Thị Th bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố tại bản cáo trạng số: 41/QĐ-VKS-HS ngày 02/8/2017 cụ thể:

Truy tố: Trần Thị Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Th từ 06 đến 09 tháng tù về tội Đánh bạc.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.750.000 đồng kèm 02 mảnh rách của tờ tiền; Tịch thu tiêu hủy 02 tờ giấy màu vàng ghi các số lô điểm trái pháp luật, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy báo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tại phiên tòa Trần Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét các hành vi như: Trước khi ghi lô điểm trái pháp luật cho 02 người với tổng số tiền là 5.750.000 đồng (C 150 điểm x 23.000 đồng = 3.450.000 đồng, H 100 điểm x 23.000 đồng = 2.300.000 đồng), bị cáo và C, H đã thống nhất cách thức chơi là chọn bất kỳ số nào từ 00 đến 99, với số điểm tùy chọn, cứ mỗi điểm người chơi phải trả cho bị cáo 23.000 đồng. Đến chiều tối ngày 18/5/2017 đối chiếu với kết quả sổ xổ kiến thiết miền bắc, nếu số của C, H chọn trùng với 02 số cuối của các giải thưởng là trúng lô được ăn tiền của Th với tỷ lệ một điểm ăn 80.000 đồng. Trường hợp số của C, H chọn lặp lại nhiều lần trong các giải thưởng thì số điểm trúng thưởng được nhân lên tương ứng bấy nhiêu lần. Ngược lại nếu số của C, H chọn không trùng là thua bạc, C, H bị mất số tiền đã bỏ ra ghi lô. Sau khi ghi điểm xong Th nhận tiền và ghi các số của C, H vào 01 mảnh giấy màu vàng đưa cho C, H để làm cơ sở đối chiếu khi có kết quả. Tại khoản 1 điều 248 BLHS quy định: "*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm*".

Các hành vi trên của **Trần Thị Th** được chứng minh tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai tại bản tự khai và biên bản hỏi cung bị cáo; lời khai tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

Trần Thị Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo **Trần Thị Th** về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội có mục đích từ trước. Xét hành vi sát phạt nhau của bị cáo vì mục đích tư lợi, nhằm tước đoạt tiền bạc của nhau là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Mặt khác chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội không có tiền sự, có 02 tiền án nhưng đã được xóa án tích cụ thể: Tại bản án số: 92/2003/HSST ngày 11/6/2003 Th bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội **Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật Hng đã quý hiếm** và Bản án số: 107/2007/HSST ngày 22/5/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo khó khăn về kinh tế và cần tiền để chi tiêu cá nhân mà không phải mất sức lao động nên đã bất chấp pháp luật dân thân vào con đường phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, đồng thời giao cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử cần phải khấu trừ thời gian Th đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 18/5/2017 đến ngày 21/8/2017) là 03 tháng 05 ngày, quy đổi bằng 09 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, **tạm giam** bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.750.000 đồng kèm 02 mảnh rách của tờ tiền; Tịch thu tiêu hủy 02 tờ giấy màu vàng ghi các số lô điểm trái pháp luật, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy báo mà bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội.

[5] Đối với số tiền 50.000 đồng mà cơ quan điều tra tạm giữ của anh Vũ Mạnh C, quá trình điều tra xác định số tiền đó C dùng để chi tiêu cá nhân không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Mạnh C.

Đối với 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen kèm 01 sim mà cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo qua khám xét, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc máy tính trên là anh Nguyễn Trọng H không liên quan đến vụ án. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng cơ quan điều tra tạm giữ của anh Hữu, qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã ra tách ra để xử lý trong vụ việc vi phạm hành chính khác.

Đối với 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu trắng mà cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo qua khám xét, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc máy tính trên là anh Bùi Văn H không liên quan đến vụ án. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng C, 01 thẻ ngân hàng Viettin bank, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Bùi Văn Hải; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu Gold kèm 01 sim, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADEFI màu đen mà cơ quan điều tra đã tạm giữ của Bùi Văn H. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã ra tách ra để xử lý trong vụ việc vi phạm hành chính khác. Đối với số tiền 7.500.000 đồng cơ quan điều tra đã tạm giữ của Bùi Văn H, qua điều tra xác định trong số tiền trên có 1.000.000 đồng là tiền Th đánh bạc có được và đã sử dụng để trả nợ cho Hải. Vì vậy cơ quan điều tra đã ra tách ra 1.000.000 đồng để chuyển theo hồ sơ vụ án, còn 6.500.000 đồng không liên quan đến vụ án nên đã tách ra để xử lý trong vụ việc vi phạm hành chính khác.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng kèm 01 sim điện thoại, 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu phô tô mang tên Trần Thị Th; 01 bản sao giấy khai sinh mang tên Bùi Quang Tr, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng, 01 quyển sổ màu đen, 01 quyển sách có bìa màu trắng - vàng - đỏ - xanh, 05 tờ giấy trắng A4 trên mỗi tờ đều có ghi số bên trong quyển sách có 05 tờ có chữ viết và số tiền 91.370.000 đồng mà cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo Trần Thị Th. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu những giấy tờ và tài sản trên là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Quốc Ph (con trai bị cáo) là người bị cáo ủy quyền nhận lại nhận lại những giấy tờ và tài sản trên. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có nghề nghiệp nhưng thu nhập từ nghề làm từ nghề kinh doanh tự do thấp, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Th theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật hình sự.

[6] Xét hành vi đánh bạc ngày 18/5/2017 của Giàng Thị H và Vũ Mạnh C: Thực hiện quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 hành vi

đánh bạc trên của H và C, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là cảnh cáo. Xét thấy việc xử lý hành chính của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với Bùi Văn H và Nguyễn Trọng H đã có hành vi đánh sàm bằng bộ tứ lơ khơ được thua bằng tiền với tổng số tiền 40.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan điều tra đã ra tách ra để xử lý theo một vụ án hành chính khác.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Trần Thị Th** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Th** phạm tội "Đánh bạc".

2. **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Th 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ**, nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam là 03 tháng 05 ngày **ngày** (từ ngày 18/5/2017 đến ngày 21/8/2017), quy đổi bằng 09 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, **tạm giam** bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải thi hành: **08 (Tám) tháng 15 (Mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo **Trần Thị Th** cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.750.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) kèm 02 mảnh rách của tờ tiền do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 02 tờ giấy màu vàng ghi các số lô điểm trái pháp luật, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy báo không còn giá trị sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Trần Thị Th** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo **Trần Thị Th** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2017). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Giàng Thị Hà và Vũ Mạnh Cường** mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- UBND phường Tân Thanh, TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thị Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71/HSST

Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 9 năm 2017

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Th Tên gọi khác: Không
Sinh năm: 1973 tại Điện Biên
CMTND số: 040249633. Ngày cấp: 01/7/2013. Nơi cấp: Công an tỉnh Điện Biên
Nơi đăng ký HKTT: Đội 9, xã N, huyện Đ , tỉnh Điện Biên.
Chỗ ở: Số nhà 400, tổ dân phố 4, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Không
Tiền án, tiền sự: Không;
Con ông: Trần Mạnh Tường và con bà: Nguyễn Thị Sinh
Chồng: Bùi Văn Phương (Đã chết)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Th 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ**, nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam là 03 tháng 05 ngày ngày (từ ngày 18/5/2017 đến ngày 21/8/2017), quy đổi bằng 09 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải thi hành: **08 (Tám) tháng 15 (Mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo **Trần Thị Th** cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.750.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) kèm 02 mảnh rách của tờ tiền do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 02 tờ giấy màu vàng ghi các số lô điểm trái pháp luật, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy báo không còn giá trị sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Trần Thị Th** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Trần Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2017). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Giàng Thị Hà Vũ Mạnh Cường** mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
Thẩm phán

Vũ Thị Tuyến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

*Kính gửi: UBND xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, thành phố
Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Nguyệt** Tên gọi khác: Không
Sinh ngày: 01/6/1988 tại Điện Biên
Nơi ĐKKHKT: Đội 9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
Nơi tạm trú: Đội 11, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Thợ may.
Tiền án, tiền sự: Không;
Con ông: Nguyễn Văn Phung và con bà: Trần Thị Thu Hương;

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 10 tháng 3 năm 2017).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 127, 131 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt phải bồi thường cho anh Đinh Văn Thanh, Địa chỉ: Số nhà 292, tổ dân phố 11, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên số tiền 11.500.000 đồng (Mười một triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của anh Đinh Văn Thanh cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền trên, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc chìa khoá xe mô tô (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2017 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Nguyệt phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 575.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/6/2017). Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HSVA.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
Thẩm phán

Vũ Thị Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA